

Tuần 1

Ngày dạy :

Chính tả(Nghe – viết) Đế Mèn bênh vực kẻ yếu Phân biệt : an / ang

I – MỤC TIÊU

- Nghe- viết và trình bày đúng bài CT ; không mắc quá 5 lỗi trong bài .
- Làm đúng BT chính tả phương ngữ : 2b .

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Bảng phụ viết bài tập 2b.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TG	Hoạt động GV	Hoạt động HS
3'	A. Kiểm tra Kiểm tra dụng cụ học tập của HS.	- Lớp trưởng kiểm tra, báo cáo.
1'	B. Bài mới 1) Khám phá : - Giới thiệu nhanh gọn về phân môn chính tả chương trình lớp Bốn. - Giới thiệu bài chính tả đầu tiên.	- Cả lớp nghe giới thiệu bài.
25'	2) Kết nối * Hướng dẫn nghe - viết - Gọi 1 HS đọc đoạn :” Một hôm ... vẫn khóc” trong bài <i>Đế Mèn bênh vực kẻ yếu</i> . + Đoạn trích cho em biết điều gì ? + Hướng dẫn viết từ khó - Yêu cầu HS nêu các từ khó viết. - Yêu cầu 2 HS viết bảng lớp từ vừa tìm. - Gọi HS nhận xét. - Nhận xét, chữa sai. + Viết chính tả - Đọc bài chính tả. - Bao quát lớp, chú ý giúp HS yếu viết bài, nhắc nhở tư thế ngồi khi viết, ... + Soát lỗi và nhận xét - Đọc toàn bài cho HS soát bài. - Cho HS mở SGK, dùng bút chì soát lại lỗi. - Yêu cầu 2 HS soát lỗi cho nhau. - Kiểm tra lỗi. - Nhận xét tập + chữa 1 số lỗi sai phổ biến - Kiểm tra kết quả cả lớp	- Lớp lớp đọc thầm. - Trả lời. - Tìm và nêu. - Viết bảng con. - Nhận xét. - Cả lớp viết chính tả vào tập. - Soát lại toàn bài. - Mở SGK soát lỗi. - Trao đổi vở soát lỗi cho nhau.
10'	3)Áp dụng	

1'	<p>+ Bài 2 b</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập. - Yêu cầu HS lám bài. - Gọi HS nhận xét, chữa bài của bạn. - Nhận xét, chốt lại lời giải đúng : Mấy chú <i>ngan</i> con dàn hàng ngang lạch bạch đi kiếm mồi. Lá bàng đang đỏ ngọn cây. Sáo <i>giang mang</i> lạnh đang bay <i>ngang</i> trời. <p>4/ Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS về viết lại các từ dễ viết sai. - Chuẩn bị tiết học sau : Nghe - viết : <i>Mười năm công bạn đi học</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Đọc thành tiếng yêu cầu. - 2HS lên bảng làm bài, HS còn lại làm vào tập. <p>- Lắng nghe</p>
----	---	--

Tuần 2

Ngày dạy :

Chính tả (Nghe – viết)

Mười năm công bạn đi học

Phân biệt : s/x, ă/â

I – MỤC TIÊU

- Nghe- viết đúng và trình bày đúng bài CT ; không mắc quá 5 lỗi trong bài .
- Làm đúng BT phương ngữ : bài 2 , 3b

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bảng phụ viết bài tập 2.
- HS chuẩn bị vở bài tập Tiếng Việt - Tập 1

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TG	Hoạt động GV	Hoạt động HS
5'	<p>A. Kiểm tra bài cũ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc các từ : <i>ngan con, tiếng đàn, giang sơn, mang lạnh.</i> - Nhận xét. <p>B. Bài mới</p>	<ul style="list-style-type: none"> - 2HS viết bảng lớp, lớp viết bảng con.
1' 23'	<p>1) Khám phá : Nêu mục tiêu tiết học.</p> <p>2) Kết nối</p> <p>* Hướng dẫn nghe- viết</p> <p>+ Tìm hiểu đoạn văn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc mẫu đoạn văn. + Bạn Sinh đã làm gì để giúp đỡ bạn Hanh + Việc làm của Sinh đáng trân trọng ở điểm nào ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe giới thiệu bài. - Lắng nghe. -Trả lời.

<p>10'</p> <p>5'</p> <p>5'</p> <p>1'</p>	<p>+ Hướng dẫn viết từ khó</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu học tìm từ khó, dễ viết nhầm. - Yêu cầu HS viết từ khó. - Gọi HS nhận xét lỗi chính tả. - Nhận xét, chữa sai. <p>+ Viết chính tả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc bài chính tả. - Bao quát lớp, chú ý HS yếu viết bài, nhắc nhở tư thế ngồi khi viết, ... <p>+ Soát lỗi, nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc toàn bài cho HS soát lại. - Yêu cầu HS tự soát lỗi. - Kiểm tra lỗi một số tập. - Nhận xét , chữa một số lỗi sai phổ biến. -Kiểm tra kết quả cả lớp. <p>3)Áp dụng</p> <p><u>Bài 2</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập. - Yêu cầu HS làm bài tập. - Chốt lại lời giải đúng . + sau – rằng – chẳng – xin – bản khoăn – sao - xem - Gọi HS đọc bài làm hoàn chỉnh. <p><u>Bài 3b</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS nêu yêu cầu. - Yêu cầu HS giải đáp câu đố theo nhóm đôi. - Gọi HS nêu kết quả. - Nhận xét, chốt lại : <p style="padding-left: 40px;">Để nguyên - vắng vặt trời đêm Thêm sắc màu phấn cùng em đến trường. (Dòng 1 : <i>trắng</i>. Dòng 2 : <i>trắng</i>)</p> <p>4/ Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Về viết lại các từ sai, dễ lẫn. - Nhận xét tiết học. - Chuẩn bị tiết chính tả nghe-viết : <p><i>Cháu nghe câu chuyện của bà.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm và nêu. - Viết bảng con. - Nhận xét lỗi chính tả bạn viết. - Viết chính tả vào tập. - Soát lại toàn bài. - Mở SGK tự soát lỗi. - 1HS nêu. - 2HS làm bài bảng lớp, lớp làm bài vào vở bài tập. - Nhận xét, chữa bài. - 1HS đọc. - 1HS nêu. - Thảo luận nhóm đôi, giải câu đố. - Nêu kết quả. - Nhận xét. - Lắng nghe
--	--	---

Tuần 3

Ngày dạy :

Chính tả (Nghe – viết

Cháu nghe câu chuyện của bà

Phân biệt : Dấu hỏi/ dấu ngã

I – MỤC TIÊU

- Nghe – viết và trình bày bài CT sạch sẽ ; biết trình bày đúng các dòng thơ lục bát , các khổ thơ .

- Làm đúng BT 2b.

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài tập 2b viết sẵn ở bảng phụ.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TG	Hoạt động GV	Hoạt động HS
5'	1) Kiểm tra bài cũ - Đọc các từ : <i>mãng non, con trắng, lặn tăn, muối mặn, trắng trắng.</i> - Nhận xét, ghi điểm.	- Lớp viết bảng con, 2HS viết bảng lớp.
1'	2) Bài mới 1) Khám phá : Nêu mục tiêu tiết học.	- Nghe giới thiệu bài.
23'	2) Kết nối * Hướng dẫn nghe - viết + Tìm hiểu nội dung bài thơ - Đọc mẫu toàn bài. + Bạn nhỏ thấy bà có điều gì khác mọi người? + Bài thơ nói lên điều gì ? + Hướng dẫn viết từ khó - Yêu cầu HS nêu các từ khó dễ làm lẫn. - Yêu cầu HS viết từ khó. - Nhận xét, chữa sai. + Viết chính tả - Đọc bài chính tả. - Bao quát lớp, chú ý HS yếu, nhắc nhở tư thế ngồi viết của HS, ... + Soát lỗi, nhận xét, chữa bài - Đọc toàn bài cho HS soát lại. - Cho HS mở SGK, dùng bút chì tự soát lỗi. - Yêu cầu 2HS ngồi cạnh nhau trao đổi tập soát lỗi cho nhau. - Kiểm tra 5 -7 tập đến lượt. - Chữa lỗi sai phổ biến. - Kiểm tra kết quả cả lớp	- Lắng nghe. - Trả lời. - Tìm và nêu. - 3HS viết bảng lớp, lớp viết bảng con. - Nhận xét. - Viết chính tả. - Soát lại bài viết. - Mở SGK tự soát lại bài. - Đối tập kiểm tra.
9'	3) Áp dụng <u>Bài 2 b</u>	

1'	<ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập. - Cho HS xác định yêu cầu - Yêu cầu HS làm bài. - Đính bài làm bảng phụ lên bảng, gọi HS nhận xét. - Nhận xét, chốt lại lời giải đúng. <ul style="list-style-type: none"> + triển lãm – bảo – thủ – vẽ cảnh – cảnh – vẽ cảnh – khắng – bởi – sĩ – ở – chẳng. - Gọi HS đọc lại bài đã điền đúng - Kiểm tra HS dưới lớp <p>4/ Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS về nhà tìm các đồ dùng trong nhà có chứa thanh hỏi / ngã. - Nhận xét tiết học. - Yêu cầu cả lớp chuẩn bị tiết học sau. 	<ul style="list-style-type: none"> - 1HS nêu yêu cầu bài tập. - 1 HS nêu - HS làm bảng phụ, lớp tự làm vào vở bài tập. - Nhận xét. - 2HS đọc - Lắng nghe.
----	---	---

Tuần 4

Ngày dạy :

Chính tả (Nhớ – viết)
Truyện cổ nước mình
Phân biệt : ân/ âng

I – MỤC TIÊU

- Nhớ- viết đúng 10 dòng thơ đầu và trình bày bài CT sạch sẽ ; biết trình bày
- Làm đúng BT 2b

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bảng phụ.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TG	Hoạt động giáo viên	Hoạt động học sinh
5'	1) Kiểm tra bài cũ - Phát giấy và bút dạ cho nhóm, yêu cầu các nhóm tìm từ chỉ đồ dùng trong nhà có chứa thanh hỏi/ thanh ngã. - Nhận xét, chữa bài. - Tuyên dương nhóm làm nhanh, đúng	- Thực hiện theo yêu cầu - Các nhóm trình bày kết quả.
1'	2) Dạy học bài mới 1) Khám phá : Nêu mục tiêu tiết học.	- Nghe giới thiệu bài.
23'	2) Kết nối * Hướng dẫn học sinh nhớ - viết chính tả - Giáo viên đọc mẫu đoạn thơ sẽ viết. + Vì sao tác giả lại yêu truyện cổ nước nhà? + Qua những câu truyện cổ, ông cha ta muốn khuyên con cháu điều gì ? - Nhận xét, chốt + Hướng dẫn viết từ khó - Yêu cầu HS nêu các từ khó dễ lầm lẫn. - Cho HS viết từ khó vào bảng con, 1HS viết bảng lớp - Giáo viên nhận xét, chữa sai. + Học sinh nhớ - viết chính tả - Gọi học sinh đọc thuộc đoạn thơ. - Lưu ý học sinh cách trình bày đoạn thơ. - Yêu cầu học sinh nhớ-viết đoạn thơ. - Bao quát lớp, chú ý học sinh yếu. (Trường hợp học sinh yếu không thuộc bài hoặc thuộc một vài câu không thứ tự, giáo viên cho học sinh nhớ đến đâu viết đến đó) + Soát lỗi, nhận xét - Yêu cầu học sinh tự soát lỗi bài viết. - Yêu cầu 2 HS đổi tập, soát lỗi cho nhau. - Nhận xét 6-7 tập đến lượt. - Nhận xét chung về chữ viết, cách trình	- Học sinh lắng nghe. - HS trả lời - Học sinh tìm, nêu từ khó viết, phân tích. - 1HS viết bảng lớp, còn lại viết bảng con - Nhận xét, chữa lỗi chính tả. - 2 học sinh đọc thành tiếng trước lớp. - Học sinh viết bài vào tập. - Cả lớp mở sách giáo khoa tự soát lỗi. - Trao đổi tập, soát lỗi cho nhau.

<p>9'</p>	<p>bày, lỗi chính tả bài viết của HS. - Chữa một số lỗi sai phổ biến -Kiểm tra kết quả cả lớp 3)Áp dụng <u>Bài 2 b</u> - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập. - Cho HS xác định yêu cầu - Yêu cầu HS làm vào VBT,1HS làm bài bảng phụ. - Chữa bài: Gọi HS nhận xét bài ở bảng - Nhận xét, chốt lại lời giải đúng : + nghỉ chân – dân dâng – tiễn chân – vâng – sân. - Gọi HS đọc lại bài làm đúng - Kiểm tra HS dưới lớp</p>	<p>- 1HS đọc - 1HS nêu - Lớp tự làm theo yêu cầu. - Nhận xét bài làm của bạn. - HS nhận xét</p>
<p>1'</p>	<p>4/ Vận dụng - Về tự viết lại những từ đã viết sai vào vở. - Nhận xét tiết học, nhận xét chữ viết của học sinh cả lớp. - Chuẩn bị bài chính tả nghe – viết : <i>Những hạt thóc giống</i></p>	<p>- 2HS đọc - Lắng nghe</p>

.Tuần 5

Ngày dạy :

Chính tả (Nghe – viết)
Những hạt thóc giống
Phân biệt : en/ eng

I – MỤC TIÊU

- Nghe – viết đúng và trình bày bài CT sạch sẽ ; biết trình bày đoạn văn có lời nhân vật
- Làm đúng bài tập chính tả 2b.

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Bài tập 2b viết sẵn vào bảng phụ.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TG	Hoạt động giáo viên	Hoạt động học sinh
5'	1) Kiểm tra bài cũ - Đọc từ sau : <i>bâng khuâng, rạo rực, bận bịu, nhân dân, vâng lời, dân dưng.</i> - Nhận xét, ghi điểm.	- 2 HS viết bảng lớp, còn lại viết bảng con.
1' 25'	2) Dạy học bài mới 1) Khám phá : Nêu mục tiêu tiết học 2) Kết nối * Hướng dẫn nghe - viết - Giáo viên đọc mẫu đoạn văn. + Nhà vua chọn người như thế nào để nối ngôi? + Vì sao người trung thực là người đáng quý ? - Nhận xét + Hướng dẫn viết từ khó - Yêu cầu HS nêu các từ khó dễ viết sai. - Yêu cầu 2 học sinh viết bảng lớp, còn lại viết bảng con. - Gọi học sinh nhận xét lỗi chính tả. - Giáo viên nhận xét, chữa lỗi + Viết chính tả - Giáo viên đọc cho học sinh viết, cần đọc chậm rãi cho học sinh kịp viết. - Bao quát lớp, giúp đỡ học sinh yếu viết bài, nhắc nhở học sinh tư thế ngồi viết, ... + Soát lỗi, nhận xét - Giáo viên đọc toàn bài cho HS soát lại. - Yêu cầu HS mở SGK, tự soát lỗi cho mình. -Yêu cầu 2 HS trao đổi tập soát lỗi cho nhau. - Nhận xét 5 -7 vở đến lượt. - Nhận xét chung về chữ viết, cách trình bày, lỗi chính tả, ... - Chữa một số lỗi sai phổ biến -Kiểm tra kết quả cả lớp	- Học sinh lắng nghe. - Trả lời - Học sinh tìm và nêu từ khó viết, phân tích. - Học sinh viết từ theo yêu cầu. - Nhận xét, chữa lỗi chính tả. - Học sinh viết bài vào tập. - Học sinh soát lại bài. - Học sinh thực hiện yêu cầu. - Trao đổi vở, chữa lỗi cho nhau.
8'	3)Áp dụng <u>Bài 2 b</u> - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập. - Cho HS xác định yêu cầu - Yêu cầu HS làm vào VBT, 1HS làm bài	- 1HS đọc - 1HS nêu - Lớp tự làm theo yêu cầu.

1'	bảng phụ. - Chữa bài: Gọi HS nhận xét bài ở bảng - Nhận xét, chốt lại lời giải đúng : + chen chân – len qua – leng keng – áo len – màu đen – khen . - Gọi HS đọc lại bài làm đúng Bài 3 (HS K – G) - Gọi HS đọc nội dung và yêu cầu. - Cho học sinh suy nghĩ và tìm tên con vật. - Gọi nhận xét, giáo viên nhận xét, chốt lại lời giải đúng : a/ Con nòng nọc. b/ Con chim én. 4/ Vận dụng - Nhận xét tiết học. - Chuẩn bị tiết học sau : “Người viết truyện thật thà”	- Nhận xét bài làm của bạn. - HS nhận xét - 2HS đọc - 1HS đọc - Suy nghĩ và nêu - Lắng nghe
----	---	--

Tuần 6

Ngày dạy :

Chính tả (Nghe – viết)

Người viết truyện thật thà

Phân biệt : s/x, dấu hỏi/dấu ngã

I – MỤC TIÊU

- Nghe – viết đúng và trình bày bài CT sạch sẽ ; trình bày đúng lời đối thoại của nhân vật trong bài .

-Làm đúng BT2 , 3b

II - ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Học sinh chuẩn bị vở bài tập Tiếng Việt.

- GV : Bảng phụ.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TG	Hoạt động giáo viên	Hoạt động học sinh
5'	1) Kiểm tra bài cũ - Yêu cầu học sinh viết các từ : <i>cái thang, cái keng, leng keng, hàng xóm.</i> - Nhận xét, chữa lỗi.	- 1 học sinh viết trên bảng lớp, học sinh còn lại viết bảng con.
1'	2) Dạy học bài mới 1) Khám phá : Nêu mục tiêu tiết học.	- Cả lớp lắng nghe.
23'	2) Kết nối * Hướng dẫn nghe - viết - Giáo viên đọc mẫu.	

<p>+ Nhà văn Ban-dắc có tài gì ?</p> <p>+ Trong cuộc sống, ông là người như thế nào?</p> <p>+ Hướng dẫn viết từ khó</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS nêu các từ khó để viết sai. - Yêu cầu 1HS viết từ khó trên bảng lớp, còn lại viết bảng con. - Gọi học sinh nhận xét. - Giáo viên nhận xét, chữa sai (nếu có). <p>+ Hướng dẫn trình bày</p> <p>+ Hãy nhắc lại cách trình bày lời thoại ?</p> <p>+ Tựa bài đặt ở vị trí nào của bài viết ?</p> <p>+ Viết chính tả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đọc bài chính tả. - Bao quát lớp, chú ý giúp đỡ học sinh yếu viết bài, nhắc nhở học sinh tư thế khi ngồi viết bài, ... <p>+ Soát lỗi và nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đọc toàn bài cho HS soát bài. - Cho HS mở SGK tự soát lỗi. - Yêu cầu học sinh soát lỗi nhóm đôi. - Nhận xét 5-7 tập đến lượt. - Chữa lỗi, nhận xét chung. <p>9' 3)Áp dụng</p> <p><u>Bài 2</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập. -Yêu cầu học sinh ghi lỗi và chữa lỗi trong bài chính tả của mình vào sổ tay chính tả. - Chấm một số bài. - Nhận xét , chữa một số lỗi sai phổ biến -Kiểm tra kết quả cả lớp <p><u>Bài 3b</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập. + Từ láy có chứa thanh hỏi, thanh ngã là những từ láy như thế nào ? - Tổ chức thi đua giữa các nhóm. Giáo viên theo dõi <p>- GV nhận xét, tuyên dương nhóm làm đúng, nhanh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS trả lời - Học sinh tìm và nêu, phân tích. - HS viết theo yêu cầu - Nhận xét lỗi chính tả. - Cá nhân nêu - Học sinh viết bài vào tập. - Học sinh soát lại bài một lần nữa. - Mở sách giáo khoa tự soát lỗi. - Học sinh đổi tập soát lỗi cho nhau. - 1HS đọc - Học sinh tự ghi lỗi và chữa lỗi. - 1HS đọc -Trả lời - Các nhóm 4 thảo luận luận tìm từ theo yêu cầu. - Đại diện nhóm trình bày kết quả. - Cả lớp nhận xét, thống nhất kết quả đúng
--	---